

Bản án số: 58/2023/HS-ST  
Ngày: 21 - 7- 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Vui  
2. Bà Hoàng Thị Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST- HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

**Đ H N**, sinh năm 1996 tại Bình Phước. Tên gọi khác: Đ H N, N P H, Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố 2, thị trấn T K, huyện H Q, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12. Con ông Đ V M và bà N T T; Bị cáo có vợ tên N T T H, sinh năm 1998. Bị cáo có 3 con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án 01: Ngày 17/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Hón Quản tuyên phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 55/2022/HS-ST. Tính đến ngày thực hiện hành vi vi phạm (ngày 03/04/2023) bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Ngày 03/04/2023, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hón khởi tố và lệnh bắt tạm giam từ ngày 05/04/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH Sản xuất- Dịch vụ- Thương mại A P T

Người đại diện theo pháp luật: Ông M T L- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Ông N V C, sinh năm 1975 ( Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ : Khu phố 5, thị trấn TK, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ H N là đối tượng sử dụng ma túy và có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản”, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Vào khoảng 17 giờ ngày 03/04/2023, khi N điều khiển xe mô tô (biển số 93C1 – 29.008) đi bầy chim tại khu hành chính huyện Hớn Quản, sát hàng rào Công ty A P T (APT) có địa chỉ tổ 5, khu phố 1, thị trấn Tân Khai, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên N nảy sinh ý định vào trong công ty APT, tìm tài sản có giá trị để trộm cắp. N trèo qua tường hàng rào vào bên trong khuôn viên Công ty, phát hiện có 01 cái kìm (dài 16,5 cm, đã cũ) nên nhặt lên bỏ vào túi quần. N đi vào phía trong công ty khoảng 20m nhìn thấy 01 đoạn dây điện (dài 6,4m, đường kính 03 cm, vỏ nhựa màu đen, 04 lõi bằng đồng) nằm trên nền xưởng nên N dùng tay quấn lại thành các vòng tròn và cầm trên tay, N tiếp tục nhìn thấy 01 đoạn dây điện (dài 7m, đường kính 2,5 cm, vỏ nhựa, 01 lõi bằng đồng) nằm trên lò hơi đang thông xuống đất nên N dùng tay kéo dây điện xuống rồi dùng cây kìm cắt rời cọng dây bị dính lại rồi quấn thành các vòng tròn. N cầm 02 đoạn dây điện vừa trộm được đi được khoảng 3 mét thì phát hiện có bảo vệ rọi đèn nên N bỏ 02 đoạn dây điện trên lại rồi bỏ chạy đến tường rào trèo ra ngoài đi đến vị trí cất giấu xe rồi điều khiển xe về nhà. Tại thời điểm trên, ông Nguyễn Văn Châu (bảo vệ của công ty APT) phát hiện N đột nhập vào công ty nên đã gọi điện thoại cho ông Nguyễn Văn Chiến, là quản lý công ty trình báo sự việc.

Qua trích xuất dữ liệu camera, Công an thị trấn Tân Khai xác định Đ H N là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty APT.

Tại Cơ quan Công an Đ H N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên.

Ngày 04/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản có Kết luận định giá số 20/2023/KL-HĐĐGTTTHS, kết luận:

+ 01 (một) đoạn dây điện màu đen, chiều dài 6,4m, đường kính 3cm, vỏ bằng nhựa màu đen, bốn lõi bằng đồng, trọng lượng bao gồm cả vỏ nhựa là 8,9 kg, dây điện đã qua sử dụng, không rõ xuất xứ, nhãn hiệu có giá trị: 551.800 đồng (Năm trăm năm mươi một nghìn tám trăm đồng);

+ 01 (một) đoạn dây điện màu đen, chiều dài 07 m, đường kính 2,5cm, vỏ bằng nhựa màu đen, một lõi bằng đồng, trọng lượng bao gồm cả vỏ nhựa là 4,2 kg,

dây điện đã qua sử dụng, không rõ xuất xứ, nhãn hiệu có giá trị: 195.300 đồng (Một trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt cơ quan điều tra chứng minh được là 747.100 đồng.

Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đặng Hữu N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng H N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng H N mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 kìm bằng kim loại (sắt) đã cũ, cán được bọc nhựa và quấn lại bằng băng keo màu đen, dài 16,5cm là công cụ để bị can thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 (một) nón kết màu đỏ, bằng vải dù, có ghi dòng chữ “Nike FIT”; 01 (một) áo thun màu đen dài tay, sau cổ áo có dòng chữ “IT.IT”; 01 (một) quần lửng màu xám, trên quần có nhãn hiệu “FASHION T&N” là tài sản của Đ H N. Hiện không còn giá trị sử dụng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) đoạn dây điện trên là tài sản của Công ty An Phú Thịnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Chiến, đại diện công ty theo quy định.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu trắng đen, biển kiểm soát: 93C1-290.08. Xe mô tô trên do Đ H N mượn của V T L, sinh năm: 1986, nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn T K, huyện H Q, tỉnh B P. Qua xác minh V T L cho N mượn xe đi nhưng không biết việc N đi trộm cắp tài sản, xe mô tô trên do bà V T T A, sinh năm: 1991 (em ruột V T L) đứng tên chủ sở hữu, xe có giấy tờ hợp lệ. Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà V T T A theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, Đ H N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 đoạn dây điện trị giá 747.100đ của Công ty A P T có địa chỉ tại tổ 5, khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản. Tuy giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng Đ H N có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

[3] Xét lời khai nhận tội của Bị cáo là phù hợp với lời khai của người Bị hại, phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, Kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt là 02 đoạn dây điện được thu giữ, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hành vi lén lút chiếm đoạt 02 đoạn dây điện của công ty APT có giá trị 747.100 đồng (Bảy trăm bốn bảy ngàn một trăm đồng). Tuy giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng Đ H N có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng

số 54/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và ngày 17/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tuyên phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 55/2022/HS-ST về hành vi này.

Xét về nhân thân: Bị cáo N là người có nhân thân xấu, hiện đang chấp hành bản án cùng về tội Trộm cắp tài sản, cụ thể: ngày 17/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tuyên phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 55/2022/HS-ST. Mặc dù bị cáo đang chấp hành hình phạt, tuy nhiên với việc tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện bị cáo vẫn chưa tu chí chấp hành pháp luật, nên cần thiết tiếp tục xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn về tài sản nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 kim băng kim loại (sắt) đã cũ, cán được bọc nhựa và quấn lại bằng băng keo màu đen, dài 16,5cm là công cụ để bị can thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 (một) nón kết màu đỏ, bằng vải dù, có ghi dòng chữ “Nike FIT”; 01 (một) áo thun màu đen dài tay, sau cổ áo có dòng chữ “IT.IT”; 01 (một) quần lửng màu xám, trên quần có nhãn hiệu “FASHION T&N” là tài sản của Đ H N. Hiện không còn giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) đoạn dây điện trên là tài sản của Công ty An Phú Thịnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông N V C, đại diện công ty theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu trắng đen,

biên kiểm soát: 93C1-290.08. Xe mô tô trên do Đ H N mượn của V T L, sinh năm: 1986, nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn T Kh, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. Qua xác minh Vũ T L cho N mượn xe đi nhưng không biết việc N đi trộm cắp tài sản, xe mô tô trên do bà V T T A, sinh năm: 1991 (em ruột V T L) đứng tên chủ sở hữu, xe có giấy tờ hợp lệ. Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà V T T A theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đ H N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề xuất mức hình phạt với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đ H N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ H N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

Tổng hợp hình phạt với thời gian còn lại phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ:

Bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ với thời hạn 24 tháng tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Hón Quản nhận được quyết định thi hành án 16/9/2022. Theo quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ số 01/2022/QĐ-CA ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản thì thời gian còn lại phải chấp hành là 01 năm 26 ngày (391 ngày). Tính từ ngày 16/9/2022 đến trước ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 03/4/2023 bị cáo đã chấp hành được 06 tháng 17 ngày (197 ngày) cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo chưa chấp hành là 06 tháng 15 ngày (194 ngày). Căn cứ Khoản 2 Điều 56, điểm b khoản 01 Điều 55 Bộ luật hình sự thì thời

gian còn lại chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ chuyển thành hình phạt tù được chuyển đổi là 192 ngày cải tạo không giam giữ chưa chấp hành ( 3 ngày cải tạo không giam giữ chuyển đổi thành 01 ngày tù) = 02 tháng 04 ngày tù. Đối với 02 ngày cải tạo không giam giữ còn lại không đủ định lượng nên không xem xét chuyển đổi theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Tổng hình phạt đối với Bản án số 55/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản bị cáo phải chấp hành là:

02 tháng 04 ngày tù + 09 tháng tù = 11 ( Mười một) tháng 04 (Bốn) ngày tù.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

### **3. Về vật chứng vụ án:**

*Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 kim băng kim loại (sắt) đã cũ, cán được bọc nhựa và quấn lại bằng băng keo màu đen, dài 16,5cm; 01 (một) nón kết màu đỏ, bằng vải dù, có ghi dòng chữ “Nike FIT”; 01 (một) áo thun màu đen đỏ dài tay, sau cổ áo có dòng chữ “IT.IT”; 01 (một) quần lửng màu xám, trên quần có nhãn hiệu “FASHION T&N”.

- Đối với 02 (hai) đoạn dây điện là tài sản của Công ty A P T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông N V C, đại diện công ty theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu trắng đen, biển kiểm soát: 93C1-290.08 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Vũ Thị Thúy An theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và Theo như mô tả của biên bản giao nhận vật chứng số 0005914 ngày 20/6/2023 giữa cơ quan Hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự và chi Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản).*

**4. Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**5. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Hữu N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đình Thuyên**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đình Thuyền**

